

**PHIẾU ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

(Kèm theo Công văn số: 3651 /STNMT-TTCNTT

ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Sở TN&MT)



THÔNG TIN CHUNG

UBND (xã, phường, thị trấn)	
Người lập phiếu	
Email	
Điện thoại	

NỘI DUNG:

**KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TẠI CÁC ĐƠN VỊ**

(Dành cho: Công chức phụ trách lĩnh vực Địa chính, Môi trường
cấp xã/phường, thị trấn)

A, Hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương

1, Thống kê đường truyền phục vụ kết nối Internet:

STT	Tên dịch vụ (ADSL/FTTH...)	Nhà cung cấp (VNPT/Viettel/FPT...)	Số lượng	Băng thông (Mbps)

2, Số lượng công chức phụ trách lĩnh vực Địa chính, Môi trường:người

STT	Họ và tên	Điện thoại	Lĩnh vực phụ trách

3, Số lượng máy tính được trang bị:...../Số lượng công chức ở Mục 2,

4, Nguồn kinh phí trang bị Số lượng máy tính ở Mục 3,

STT	Nhà sản xuất (Dell, Hp, ...)	Cấu hình	Số lượng	Tình trạng thiết bị	Nguồn kinh phí ⁸

⁸ Dự án của Sở TN&MT, Dự án đầu tư bên ngoài, Đơn vị tự mua...

5, Hệ thống thiết bị công nghệ được trang bị cho lĩnh vực phụ trách (Máy in, Máy scan A4, A3, Máy Photo)

STT	Tên thiết bị công nghệ	Nhà sản xuất (Kodak, plustek, Hp, ...)	Số lượng	Nguồn kinh phí ⁹

6, Có sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh không?

☐ Có

☐ Không

7, Có tài khoản tiếp nhận, xử lý hồ sơ hệ thống Một cửa điện tử không?

☐ Có

☐ Không

8, Có kết nối liên thông 2 chiều giữa hệ thống Một cửa điện tử với hệ thống VILIS không?

☐ Có

☐ Không

B, Ứng dụng CNTT hỗ trợ các hoạt động chuyên môn

1, Đã được trang bị những phần mềm gì nhằm ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn, nghiệp vụ ?

STT	Tên nghiệp vụ	Tên phần mềm sử dụng	Thời điểm bắt đầu sử dụng	Mô tả chức năng phần mềm

C, Đề xuất, kiến nghị

.....

Tiền Giang, ngày tháng 7 năm 2018

Xác nhận của UBND

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

⁹ Dự án của Sở TN&MT, Dự án đầu tư bên ngoài, Đơn vị tự mua...